

Bản án số: 85/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 12 - 2021.
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thái Hòa
2. Bà Nguyễn Thị Thay

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 454/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thu Tr**, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Tổ 6, ấp T, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông **Trương Văn Kh**, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: Tổ 6, ấp T, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 10 năm 2021, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu Tr trình bày:

Bà và ông Trương Văn Kh sống chung với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn năm 2005 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trong thời gian đầu sống chung hạnh phúc, nhưng càng về sau cuộc sống chung không hạnh phúc nữa do ông Kh thường xuyên uống rượu về gây gổ, xô xát với bà. Hiện tại, bà và ông Kh đã ly thân từ tháng 9/2021 cho đến nay. Hiện tại, bà không còn tình cảm gì với ông Kh nữa. Nay, bà yêu cầu ly hôn với ông Trương Văn Kh.

Về nuôi con chung: Bà và ông Kh có 01 chung tên Trương Khải V, sinh ngày 17/11/2011, hiện con chung đang sống cùng với bà. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - Ông Trương Văn Kh trình bày:

Bà Tr trình bày về thời gian sống chung, đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng, ông không có ý kiến trình bày bổ sung. Về mâu thuẫn trong hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn như chị Trang trình bày là đúng, ông thừa nhận có thường xuyên uống rượu và có xô xát với bà Tr.

Nay, bà Tr yêu cầu ly hôn, ông không đồng ý vì vẫn còn tình cảm với bà Tr, yêu cầu được đoàn tụ. Nếu Tòa án giải quyết cho ông và bà Tr ly hôn, về con chung ông đồng ý để con chung là cháu Trương Khải V, sinh ngày 17/11/2011 cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ về trình tự thủ tục tố tụng, thực hiện đầy đủ theo quy định pháp luật. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu Tr vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông Trương Văn Kh vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Trang, ông Kh là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 56,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu Tr đối với ông Trương Văn Kh.

Về nuôi con chung: Giao cháu Trương Khải V, sinh ngày 17/11/2011 cho bà Nguyễn Thị Thu Tr nuôi dưỡng, chăm sóc. Ghi nhận bà Tr không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu Tr, ông Trương Văn Kh không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu Tr phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thu Tr là nguyên đơn, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Trương Văn Kh là bị đơn, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Trang, ông Kha.

[2] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu Tr và ông Trương Văn Kh chung sống với nhau từ năm 2011, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 24 tháng 6 năm 2011, Giấy đăng ký kết hôn số 92, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu Tr, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình chung sống, giữa bà Tr và ông Kh phát sinh mâu thuẫn, mà nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình, quan điểm sống khác nhau, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, ông Kh thường xuyên uống rượu khiến bà Tr, ông Kh gây gổ, xô xát với nhau nhiều lần. Bà Tr trình bày mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể sống chung với nhau nên yêu cầu ly hôn. Ông Kh thừa nhận có uống rượu về gây gổ, xô xát với bà Tr nhiều lần, nhưng vì còn tình cảm với bà Tr nên yêu cầu được đoàn tụ.

Căn cứ vào các biên bản xác minh ngày 02 tháng 12 năm 2021 (tại các bút lục số 32, 33) tại địa phương thấy rằng mâu thuẫn hôn nhân giữa bà Tr và ông Kh là do ông Kh thường xuyên uống rượu về gây gổ, xô xát với bà Tr, hiện tại mục đích hôn nhân của ông bà không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà Tr đối với ông Kh là có căn cứ phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận, cho bà Tr được ly hôn với ông Kh.

[4] Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Thu Tr và ông Trương Văn Kh có 01 chung tên Trương Khải V, sinh ngày 17/11/2011. Bà Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, ông Kh đồng ý để cháu V cho bà Tr nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử ghi nhận việc thống nhất nuôi con chung giữa bà Tr và ông Kh.

[5] Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà Tr, ông Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu Tr phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu Tr với ông Trương Văn Kh.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Trương Khải V, sinh ngày 17/11/2011 cho bà Nguyễn Thị Thu Tr trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận bà Tr không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trương Văn Kh có quyền và nghĩa vụ đến thăm con chung, không ai được quyền cản trở.

3. Về chia tài sản, nợ chung: Ghi nhận bà Nguyễn Thị Thu Tr và ông Trương Văn Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu Tr phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Tr đã nộp theo biên lai thu số 0006768 ngày 11/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận bà Tr đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thu Tr và ông Trương Văn Kh có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS H.Tân Châu;
- UBND xã Tân Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Lan